

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/ HNGĐ-ST

Ngày: 24-7-2020

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Công.
2. Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14/5/2020 “V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Trần Thị Hồng H, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp TL, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Tạm trú: ấp Tân Lợi, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thanh D, sinh năm: 1976; Địa chỉ: ấp TL, xã PH, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Tất cả đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/3/2020, tại phiên hòa giải ngày 26/6/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Thị Hồng H trình bày:

Nguyên vào năm 2009 chị H và anh D quen biết nhau và được hai bên gia đình tổ chức kết hôn, đến ngày 03/02/2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Hòa. Sau hôn nhân, vợ chồng hạnh phúc nhưng càng về sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng

không cùng tiếng nói chung, anh D đi chơi với thành phần xấu, thường hay cờ bạc, không quan tâm chăm sóc lo lắng cho gia đình mà còn thường xuyên kiểm chuyện với chị H. Chị H đã khuyên anh D rất nhiều lần nhưng anh D không sửa đổi nên từ đó hai vợ chồng thường xuyên cãi vã dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Chị Trần Thị Hồng H nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không được nên nhất quyết ly hôn với Nguyễn Thanh D; Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 19/5/2010 và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 04/9/2015, chị Trần Thị Hồng H yêu cầu nuôi Nguyễn Chí T và Nguyễn Chí Th, không yêu cầu anh Nguyễn Thanh D cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thanh D trình bày:

Anh Nguyễn Thanh D và chị Trần Thị Hồng H có đăng ký kết hôn đúng như Trần Thị Hồng H trình bày, trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, thời gian ly thân là đúng như Trần Thị Hồng H trình bày. Nhưng chị H trình bày cho rằng anh D không lo lắng cho gia đình là không đúng vì anh D vẫn tới lui chăm sóc con và có nhiều lần đề hàn gắn với chị H. Hiện nay anh D vẫn còn thương vợ con, nhận thấy vợ chồng vẫn chưa có mâu thuẫn gì trầm trọng, yêu cầu cho thêm thời gian để hàn gắn tình cảm với chị H nên không đồng ý ly hôn với Trần Thị Hồng H; Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Chí T, sinh ngày 19/5/2010 và Nguyễn Chí Th, sinh ngày 04/9/2015. Nếu Tòa án giải quyết ly thì anh Nguyễn Thanh D yêu cầu nuôi Nguyễn Chí T và Nguyễn Chí Th, không yêu cầu chị Trần Thị Hồng H cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Trần Thị Hồng H và Nguyễn Thanh D đăng ký kết hôn ngày 03/02/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ, anh D không có hành vi bạo lực gia đình với chị H, anh Nguyễn Thanh D mong muốn chị Trần Thị Hồng H về sống chung để gia đình được đoàn tụ, anh có đến xin hàn gắn chị Trần Thị Hồng H và anh Nguyễn Thanh D vẫn còn tình cảm với chị Trần Thị Hồng H yêu cầu được đoàn tụ để chăm lo cho gia đình, việc phát sinh mâu thuẫn giữa chị Trần Thị Hồng H và anh Nguyễn Thanh D chỉ là nhất thời. Do đó yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hồng H chưa đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên không được chấp nhận.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định “*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết*

cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được...”.

Do không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hồng H, nên Hội đồng xét xử không xem xét về con chung, tài sản khi ly hôn. Đối với nợ thì các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của Trần Thị Hồng H ly hôn với Nguyễn Thanh D.

2. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Trần Thị Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0000248, ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Lê Kim Sa đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/7/2020).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- UBND xã Phong Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Đã ký

Nguyễn Trọng Hiếu